

Bản án số: **09/2026/HNGĐ-ST**

Ngày: 13/02/2026

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Hương và ông Nguyễn Văn Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2025/TLST- DS ngày 12 tháng 11 năm 2025, về việc “*Xin ly hôn và nuôi con chung*” giữa các đương sự: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2026/QĐST - HNGĐ ngày 29/01/2026, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị Thanh H, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: 50 Lý Thái Tổ, xã QP, tỉnh ĐL.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 58 thôn Tiên Cường, xã QP, tỉnh ĐL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 11/11/2025 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đoàn Thị Thanh H trình bày:**

Tôi và anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 23/3/2023 tại Ủy ban nhân dân xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL (nay là UBND xã QP, tỉnh ĐL). Sau khi về chung sống với nhau cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hai vợ chồng tính cách không còn hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau. Thực tế tôi anh H hiện nay đã sống ly

thân từ đầu năm 2025, không ai quan tâm đến nhau, không còn liên lạc. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tôi cũng không còn tình cảm với anh Nguyễn Ngọc H nữa, nên tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng tôi được ly hôn.

- Về con chung: Tôi và anh Nguyễn Ngọc H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 06/8/2023.

Hiện nay cháu Mai đang do tôi trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cháu phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nên Tôi đề nghị tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Ngọc M cho tôi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: tôi không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Ngọc H mặc dù đã được tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh Nguyễn Ngọc H vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án không lấy được lời khai, cũng như ghi nhận ý kiến, quan điểm của anh Hoà.*

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 51, 56; 81; 82; 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Thanh H, tuyên xử chị Đoàn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc H.

+ Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 06/8/2023 cho chị Đoàn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Về án phí: Nguyên đơn phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung với bị đơn có nơi cư trú tại xã QP, tỉnh ĐL nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắc Lắc theo quy định tại khoản 1

Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Qua xác minh tại địa phương ngày 25/11/2025, anh Nguyễn Ngọc H, cư trú tại số nhà 58 thôn Tiến Cường, xã QP, tỉnh ĐL. Mặc dù tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Nguyễn Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ngọc H là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23/3/2023, tại Ủy ban nhân dân xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL (nay là xã QP, tỉnh ĐL) theo đúng quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Qua lời khai của chị Đoàn Thị Thanh H và xác minh tại địa phương đều cho thấy quá trình chung sống, chị Đoàn Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc H thường mâu thuẫn, hay cãi vã, hai vợ chồng hiện nay đã ly thân và không còn liên lạc với nhau. Trong thời gian đó hai bên không có biện pháp nào để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Do đó, việc chị Đoàn Thị Thanh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 06/8/2023. Qua lời khai của chị Đoàn Thị Thanh H và Biên bản xác minh tại địa phương ngày 06/01/2026, cho thấy hiện nay con đang sống cùng chị Đoàn Thị Thanh H và do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Thanh H, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị Thanh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bị đơn không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 238; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đoàn Thị Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Mai, sinh ngày 06/8/2023 cho chị Đoàn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị Thanh H không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Ngọc H được quyền đi lại thăm nom con chung, chị Đoàn Thị Thanh H không được ngăn cản quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004310 ngày 11/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 3 - Đắk Lắk;
- THADS khu vực 3 - Đắk Lắk;
- UBND xã Quảng Phú;
- Nguyên đơn; bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 3 - Đắk Lắk;
- THADS khu vực 3 - Đắk Lắk;
- UBND xã Quảng Phú;
- Nguyên đơn; bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê